

Câu hỏi bài thực hành số 2 (cơ sở dữ liệu nước giải khát NGK)

- I. Ngôn ngữ định nghĩa dữ liệu (Data Definition Language):
 1. Tạo các quan hệ và khai báo các khóa chính, khóa ngoại của quan hệ.
 2. Thêm vào thuộc tính GHICHU có kiểu dữ liệu varchar(50) cho quan hệ NGK.
 3. Thêm vào thuộc tính KHUYENMAI có kiểu dữ liệu là int cho quan hệ HOADON.
 4. Sửa kiểu dữ liệu của thuộc tính GHICHU trong quan hệ NGK thành varchar(100).
 5. Xóa thuộc tính GHICHU trong quan hệ NGK.
- II. Ngôn ngữ thao tác dữ liệu (Data Manipulation Language):
 1. Nhập dữ liệu cho các quan hệ trên.
 2. Cập nhật giá trị KHUYENMAI là 10 đối với những HOADON được lập trong tháng 10 năm 2010
 3. Thêm 1 dòng có giá trị ('HD01', 'ST1', 20, 60) vào quan hệ CT_HOADON
 4. Cập nhật tăng DGBan lên 5% đối với MaNGK là 'CC2'
 5. Xóa các dòng có DGBan lớn hơn 150 trong quan hệ CT_HOADON
- III. Ngôn ngữ truy vấn dữ liệu:
 1. Cho biết danh sách các nước giải khát có mã loại ngk là NK1.
 2. Liệt kê các hóa đơn mua hàng trong năm 2010.
 3. Cho biết chi tiết các đơn hàng có số lượng đặt (SLDat) nhỏ hơn 60
 4. Cho biết thông tin các phiếu trả nợ có số tiền trả lớn hơn 500000 đồng
 5. Cho biết thông tin nước giải khát có Quycach là 'Lon'